TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 77/2024/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 26 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 59/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2024. Giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1988;

Bị đơn: Anh **Cấn Văn T**, sinh năm 1984;

Đều có HKTT tại: Thôn Đ, xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/3/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Thị P** và anh **Cấn Văn T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Chị P và anh T có 03 con chung là **Cấn Duy T**, sinh ngày 10/3/2006 (đã trưởng thành); **Cấn Thu T1**, sinh ngày 29/02/2008 và **Cấn Thu T2**, sinh ngày 16/8/2013.

Giao chị P quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Cấn Thu T1 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

Giao anh T quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Cấn Thu T2 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

Chị P và anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị P và anh T không yêu cầu đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị P và anh T cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

2.3. Về tài sản chung, công sức chung: Chị P và anh T đều xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xem xét.

2.4. Về nợ chung: Chị P và anh T đều xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xem xét.

2.5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị P tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0019918 ngày 11/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, TP Hà Nội. Trả lại chị P 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- *Các đương sự;*
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Q;*
- *Chi cục THADS huyện Q;*
- *UBND xã T;*
- *Lưu: Hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Thanh